SAO Y Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 22.04.2024 08:46:09 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1126 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng, có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Thông tư số 39/2022/TT-BCT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1609/TTr-SCT ngày 29 tháng 3 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh đối với 03 *(ba)* thủ tục hành chính gồm: (i) Thủ tục đăng ký mua điện, thoả thuận đấu nối, (ii) Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, (iii) Thủ tục cấp giấy phép xây dựng hoặc thủ tục xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy trình phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước và ngành điện trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo cơ chế một cửa liên thông.

Điều 3. Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Công ty TNHH một thành viên Điện lực Đồng Nai, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên

Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Trưởng ban Ban quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH một thành viên Điện lực Đồng Nai; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương (Báo cáo);
- Cục KSTTHC (VPCP);
- TT. Tỉnh ủy,
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Tổng Công ty Điện lực miền Nam;
- Báo Đồng Nai; Đài PT-TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT tỉnh.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY TRÌNH

Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 1126 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy trình này quy định thống nhất việc tổ chức, phối hợp của các Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực trong việc thực hiện các thủ tục đầu tư cấp điện cho khách hàng sử dụng điện qua công trình điện chuyên dùng trên địa bàn tỉnh theo hướng một cửa liên thông giải quyết 03 *(ba)* thủ tục hành chính gồm: (i) Thủ tục đăng ký mua điện, thoả thuận đấu nối, (ii) Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, (iii) Thủ tục cấp giấy phép xây dựng hoặc thủ tục xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

2. Quy trình này áp dụng cho:

a) Khách hàng sử dụng điện có nhu cầu sử dụng điện đấu nối lưới điện trung áp.

b) Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng công trình điện trung áp trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học.

c) Đơn vị điện lực được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động điện lực lĩnh vực phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp.

Điều 2. Những nguyên tắc chung

1. Đảm bảo các nguyên tắc thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Cơ chế "một cửa liên thông" trong quá trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ giải quyết thủ tục cấp điện qua lưới trung áp theo nguyên tắc sau:

a) Đơn vị điện lực là đơn vị đầu mối trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của khách hàng với ngành Điện và Cơ quan Nhà nước, bao gồm: (i) Thủ tục đăng ký mua điện, thoả thuận đấu nối, (ii) Thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường tỉnh, (iii) Thủ tục cấp giấy phép xây dựng hoặc thủ tục xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

b) Đơn vị điện lực làm đầu mối tổ chức giao dịch với khách hàng theo "cơ chế một cửa" từ khi tiếp nhận yêu cầu mua điện của khách hàng đến khi chuyển trả kết quả thực hiện thủ tục hành chính. Đơn vị điện lực làm đầu mối chủ động luân chuyển hồ sơ của khách hàng đến Cơ quan Nhà nước, tiếp nhận hồ sơ xử lý từ Cơ quan Nhà nước để chuyển trả khách hàng, thông báo kết quả xử lý và phối hợp trong quá trình khảo sát hiện trường theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước.

c) Các công việc liên quan đến trách nhiệm, thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Nhà nước về hướng dẫn thủ tục thực hiện, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thực hiện tại một đầu mối là Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Đơn vị điện lực. Các cơ quan Nhà nước chuyển kết quả xử lý, các vướng mắc (nếu có) về bộ phận một cửa của Đơn vị điện lực để trả lời khách hàng thông qua điện thoại/email. Các văn bản, thông báo,... của Cơ quan Nhà nước gửi cho khách hàng trong quá trình giải quyết thủ tục cũng được chuyển đồng thời cho Bộ phận một cửa để theo dõi, phối hợp trong quá trình giải quyết.

3. Toàn bộ thủ tục và quy trình thực hiện cấp điện qua lưới trung áp được công khai trên trang thông tin điện tử của Trung tâm chăm sóc khách hàng Tổng Công ty Điện lực miền Nam tại địa chỉ https://cskh.evnspc.vn, trang thông tin điện tử của Đơn vị điện lực được cấp phép phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh và các Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính liên quan để tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điện qua lưới trung áp thuận tiện trong giao dịch, theo dõi và được lưu trữ tại bộ phận một cửa của Đơn vị điện lực để phục vụ kiểm tra, giám sát.

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN

Điều 3. Quy định thực hiện

1. Cá nhân, tổ chức mua điện cung cấp hồ sơ đăng ký mua điện và hồ sơ liên quan đến các thủ tục của Cơ quan Nhà nước tại bộ phận một cửa Đơn vị điện lực theo các hình thức: (1) Thông qua website chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Nam hoặc Website của Đơn vị điện lực; (2) Gọi đến Trung tâm chăm sóc khách hàng Tổng Công ty Điện lực miền Nam qua số điện thoại 19001006-19009000; (3) Trực tiếp tại trụ sở Đơn vị điện lực theo "cơ chế một cửa"; (4) Gửi văn bản đề nghị yêu cầu dịch vụ.

2. Cá nhân, tổ chức yêu cầu dịch vụ có thể tra cứu và nhận thông tin theo dõi kết quả xử lý tại website chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Nam, hộp thư điện tử và tin nhắn điện thoại (SMS) đăng ký.

3. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Đơn vị điện lực sẽ phối hợp với khách hàng thực hiện Thỏa thuận đấu nối và chuyển hồ sơ khách hàng đến Cơ quan Nhà nước giải quyết theo quy định.

Điều 4. Trình tự, thủ tục thực hiện

1. Trình tự thực hiện

a) Trường hợp công trình nằm trong đô thị

- Bước 1: Khách hành chuẩn bị hồ sơ đúng thành phần theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Đơn vị điện lực.

- Bước 2: Đơn vị điện lực phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường, trường hợp lưới điện đáp ứng điều kiện cung cấp điện, Đơn vị điện lực sẽ chuyển hồ sơ đến Cơ quan Nhà nước để giải quyết theo quy định. Thời gian thực hiện: Không quá 02 *(hai)* ngày làm việc.

- Bước 3: Trường hợp hồ sơ không đảm bảo quy định hoặc không đủ điều kiện để cấp phép, Cơ quan nhà nước phản hồi nội dung cần hoàn chỉnh hồ sơ hoặc kết thúc xử lý (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép). Đơn vị điện lực tổng hợp, thông báo đến chủ đầu tư để thực hiện. Thời gian thực hiện: Không quá 02 *(hai)* ngày làm việc.

- Bước 4: Sau khi nhận được hồ sơ hoàn chỉnh, Đơn vị điện lực sẽ phối hợp với khách hàng thực hiện Thỏa thuận đấu nối; Cơ quan Nhà nước theo quy định tại Điều 5 của Quy trình này thực hiện các thủ tục: (i) Cấp giấy phép xây dựng, (ii) Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ *(chỉ thực hiện khi công trình năm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường tỉnh)*. Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan: Không quá 05 *(năm)* ngày làm việc.

- Bước 5: Đơn vị điện lực để tổng hợp kết quả xử lý của cơ qua nhà nước, thông báo đến chủ đầu tư để thực hiện thi công xây dựng đúng theo quy định.

(Lưu đồ thực hiện tại Phụ lục I kèm theo Quy trình này)

b) Trường hợp công trình nằm ngoài trong đô thị

- Bước 1: Khách hành chuẩn bị hồ sơ đúng thành phần theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận một cửa của Đơn vị điện lực.

- Bước 2: Đơn vị điện lực phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường, trường hợp lưới điện đáp ứng điều kiện cung cấp điện, Đơn vị điện lực sẽ chuyển hồ sơ đến Cơ quan Nhà nước để giải quyết theo quy định. Thời gian thực hiện: Không quá 02 *(hai)* ngày làm việc.

- Bước 3: Trường hợp hồ sơ không đảm bảo quy định hoặc không đủ điều kiện để cấp phép, Cơ quan nhà nước phản hồi nội dung cần hoàn chỉnh hồ sơ hoặc kết thúc xử lý (đối với trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp phép). Đơn vị điện lực tổng hợp, thông báo đến chủ đầu tư để thực hiện. Thời gian thực hiện: Không quá 02 *(hai)* ngày làm việc.

- Bước 4: Sau khi nhận được hồ sơ hoàn chỉnh, Đơn vị điện lực sẽ phối hợp với khách hàng thực hiện Thỏa thuận đấu nối; Cơ quan Nhà nước theo quy định tại Điều 5 của Quy trình này thực hiện các thủ tục: (i) Xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt, (ii) Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (*chỉ thực hiện khi công trình nằm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường tỉnh).* Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan: Không quá 05 *(năm)* ngày làm việc.

- Bước 5: Đơn vị điện lực để tổng hợp kết quả xử lý của cơ qua nhà nước, thông báo đến chủ đầu tư để thực hiện thi công xây dựng đúng theo quy định.

(Lưu đồ thực hiện tại Phụ lục II kèm theo Quy trình này)

2. Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện đối với từng thủ tục hành chính quy định tại Phụ lục III kèm theo Quy trình này.

Điều 5. Trách nhiệm thực hiện

1. Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Ban quản lý các khu công nghiệp, Ban quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học thực hiện thủ tục cấp giấy phép xây dựng/Xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.

2. Sở Giao thông vận tải thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường tỉnh.

3. Đơn vị điện lực thực hiện thủ tục đăng ký mua điện, thoả thuận đấu nối.

Điều 6. Công tác phối hợp giữa Đơn vị điện lực và cơ quan nhà nước

1. Khi nhận được yêu cầu của khách hàng, bộ phận một cửa Đơn vị điện lực sẽ chủ động liên hệ và hướng dẫn khách hàng cụ thể thủ tục cấp điện và cách thức thực hiện các thủ tục của Cơ quan Nhà nước, thực hiện tiếp nhận các hồ sơ có liên quan và chủ động liên hệ khách hàng để bổ sung các hồ sơ còn thiếu, cần hoàn thiện trong quá trình thực hiện dịch vụ, thủ tục theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước, in Biên nhận hồ sơ giao khách hàng hẹn thời gian giải quyết phù hợp theo quy định từng loại thủ tục.

2. Đơn vị điện lực thực hiện khảo sát hiện trường, kiểm tra điều kiện cấp điện và giao hồ sơ yêu cầu của khách hàng đến Cơ quan Nhà nước chậm nhất trong 02 *(hai)* ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận hồ sơ hợp lệ và liên hệ lấy kết quả giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả của Cơ quan Nhà nước theo đúng lịch hẹn khi có nghiệp vụ phát sinh để chuyển khách hàng. Mọi giao dịch chứng từ giữa Đơn vị điện lực và Cơ quan Nhà Nước đều phải cập nhật ngày, tháng, cũng như có chữ ký xác nhận giữa 2 bên giao/nhận trong quá trình giao nhận chứng từ và luân chuyển hồ sơ.

3. Cơ quan Nhà nước tiến hành thẩm định, xem xét giải quyết hồ sơ khách hàng theo thời gian quy định, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định thì có hướng dẫn, phản hồi ngay cho người giao hồ sơ Đơn vị điện lực hoặc chậm nhất trong 02 *(hai)* ngày làm việc, Cơ quan Nhà nước có văn bản thông

báo gửi Đơn vị điện lực đề nghị khách hàng hoàn thiện hồ sơ *(nếu có)*. Các trường hợp trong quá trình thẩm định, xem xét nếu thấy cần phải hiệu chỉnh, khảo sát hiện trường,... thì Cơ quan Nhà nước gửi văn bản trực tiếp cho khách hàng, đồng thời có thông báo chuyển Bộ phận một cửa Đơn vị điện lực để theo dõi, phối hợp trong quá trình giải quyết. Các trường hợp thẩm định, xem xét nếu không chấp thuận thì Cơ quan Nhà nước phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm là đầu mối hướng dẫn chủ đầu tư gửi hồ sơ đến Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam xem xét giải quyết theo quy định. Đồng thời, thông tin đến bộ phận một cửa Đơn vị điện lực để theo dõi, báo cáo.

4. Mọi giao dịch phát sinh, liên hệ giữa khách hàng và Cơ quan Nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục phải thực hiện thông qua Bộ phận một cửa của Đơn vị điện lực. Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực thông báo cho nhau các đầu mối, các đơn vị theo phân cấp hoặc ủy quyền giải quyết các thủ tục, thiết lập cơ chế liên lạc, trao đổi thông tin giữa các Bộ phận chức năng qua điện thoại, thư tín, hệ thống công nghệ thông tin để giảm bớt số thủ tục và thời gian thực hiện của khách hàng, cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc,... các đơn vị cần thống nhất tìm biện pháp tháo gỡ hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo kịp thời.

Chương III

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ HỒ SƠ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 7. Quy định công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ

Các loại hồ sơ tiếp nhận, phát sinh trong quá trình giải quyết dịch vụ cho khách hàng được Cơ quan Nhà nước hoặc Đơn vị điện lực quản lý và lưu trữ các hồ sơ tiếp nhận do khách hàng cung cấp (thông qua Bộ phận một cửa) tương ứng với thủ tục thuộc thẩm quyền, hoặc trách nhiệm giải quyết theo quy định.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Đơn vị điện lực báo cáo bằng văn bản định kỳ trước ngày 10 hàng tháng cho Sở Công Thương các nội dung: (i) Tổng số công trình trạm biến áp chuyên dùng do ngành Điện đầu tư, tổng số công trình trạm biến áp trung áp do khách hàng đầu tư; (ii) Thời gian giải quyết các thủ tục của ngành Điện và Cơ quan Nhà nước so với quy định; (iii) Các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có);... để Sở Công Thương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát kết quả thực hiện tiếp cận điện năng của Cơ quan Nhà nước và ngành Điện.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện theo nội dung trong Quy trình này và các quy định có liên quan.

b) Chủ trì kiểm tra, tổng hợp báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả, đánh giá thực hiện việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt việc rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng theo Quy trình này.

d) Hướng dẫn, theo dõi việc áp dụng Quy trình này tại các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

đ) Công bố, niêm yết công khai, rõ ràng các thủ tục hành chính được phân công thực hiện theo Quy trình này trên trang thông tin điện tử Cơ quan và niêm yết tại Bộ phận một cửa của đơn vị.

2. Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học có trách nhiệm:

a) Xây dựng hoặc điều chỉnh quy trình nội bộ liên quan đến việc thực hiện các thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc bảo đảm phù hợp với quy trình này.

b) Công bố, niêm yết công khai, rõ ràng các thủ tục hành chính được phân công thực hiện theo Quy trình này trên trang thông tin điện tử Cơ quan và niêm yết tại Bộ phận một cửa của đơn vị.

3. Đơn vị điện lực được cấp phép phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

a) Nghiên cứu đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, công việc liên quan đến tiếp cận điện năng của đơn vị mình theo Quy trình này.

b) Chủ động làm việc với khách hàng có yêu cầu sử dụng điện để tổng hợp số liệu nhu cầu cấp điện, lập kế hoạch, phương án đầu tư, bố trí vốn, mua sắm thiết bị, vật tư, đấu thầu... theo hướng đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

c) Hướng dẫn khách hàng có yêu cầu cấp điện về các thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị thực hiện liên quan đến tiếp cận điện năng.

d) Niêm yết công khai tại trụ sở Đơn vị điện lực, trên trang thông tin điện tử của mình về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết liên quan đến tiếp cận điện năng để khách hàng biết.

đ) Phối hợp với Sở, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc xây dựng chương trình chức năng liên thông để tiếp nhận hồ sơ và theo dõi tiến trình giải quyết dịch vụ khách hàng tại các bộ phận chuyên môn của Đơn vị điện lực và đơn vị trực thuộc của các Sở, ngành, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố.

4. Khách hàng sử dụng điện có yêu cầu đấu nối, cấp điện từ lưới điện trung áp có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu, quy mô sử dụng điện, tiến độ yêu cầu cấp điện. Trường hợp tự đầu tư thì lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế, thi công có đầy đủ năng lực; bố trí đủ nguồn vốn để triển khai thi công công trình đấu nối vào lưới điện trung áp đúng tiến độ yêu cầu, tiết kiệm chi phí.

b) Kịp thời bổ sung các thủ tục tài liệu liên quan khi có yêu cầu (nếu có).

c) Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tiếp cận điện năng cho Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết.

5. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh

a) Triển khai, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện Quy trình một cửa liên thông giữa Cơ quan Nhà nước và Đơn vị điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Chấn chỉnh kịp thời và xử lý nghiêm các trường hợp công chức, viên chức có hành vi vi phạm trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

c) Có trách nhiệm xin lỗi tổ chức, cá nhân khi cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính quá hạn hoặc có sai sót; khi công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý vi phạm các quy định trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, gây bức xúc trong Nhân dân.

d) Có giải pháp khen thưởng, khích lệ kịp thời đối với công chức, viên chức có thành tích trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

e) Định kỳ hàng quý *(trước ngày 15 tháng cuối quý)*, năm *(trước ngày 15 tháng 12 hàng năm)* báo cáo kết quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy trình này, nếu gặp vướng mắc, khó khăn, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh kịp thời cho phù hợp./.

PHỤ LỤC I
Lưu đồ thực hiện đối với công trình trong đô thị

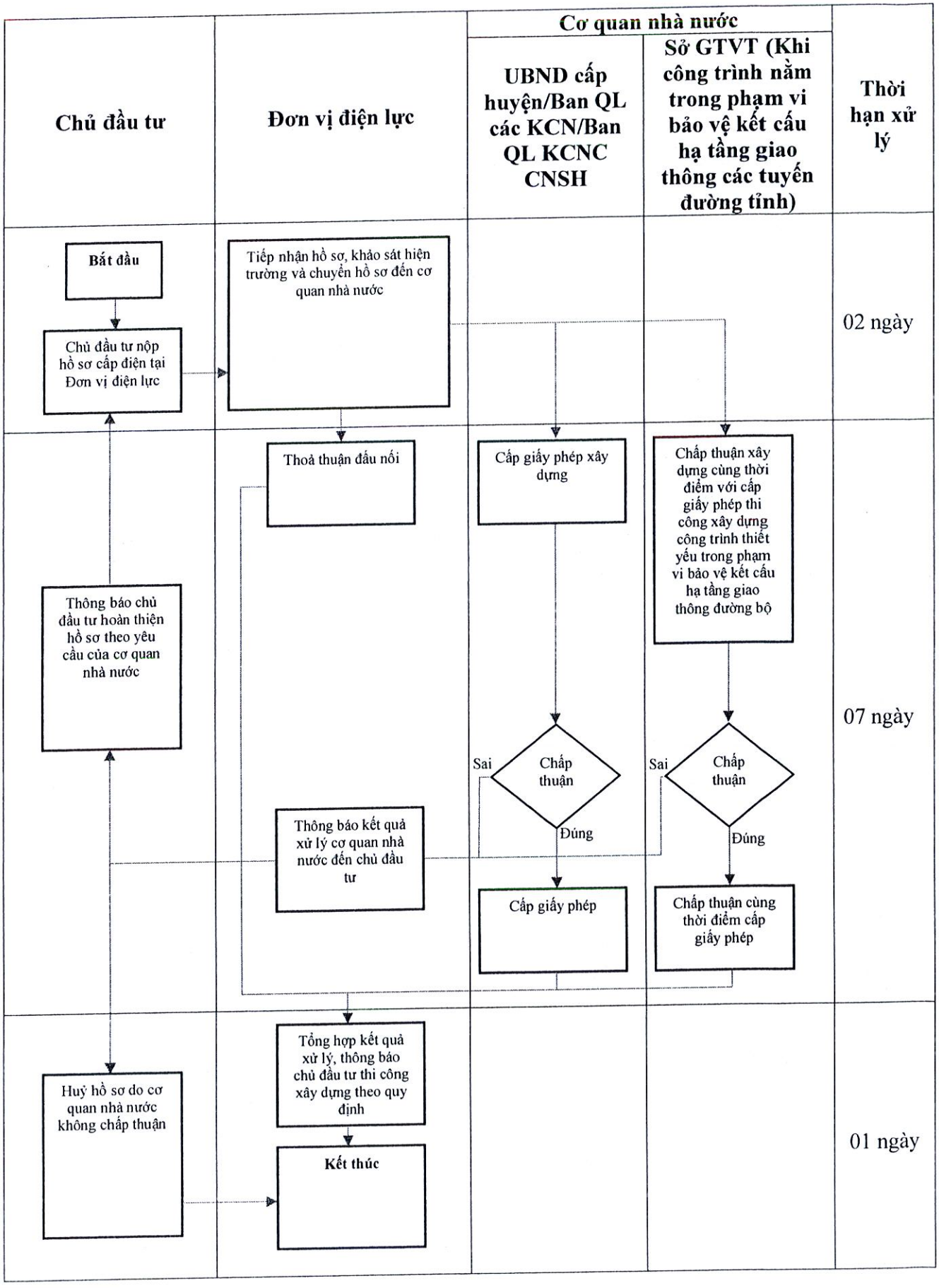

PHỤ LỤC II
Lưu đồ thực hiện đối với công trình ngoài đô thị

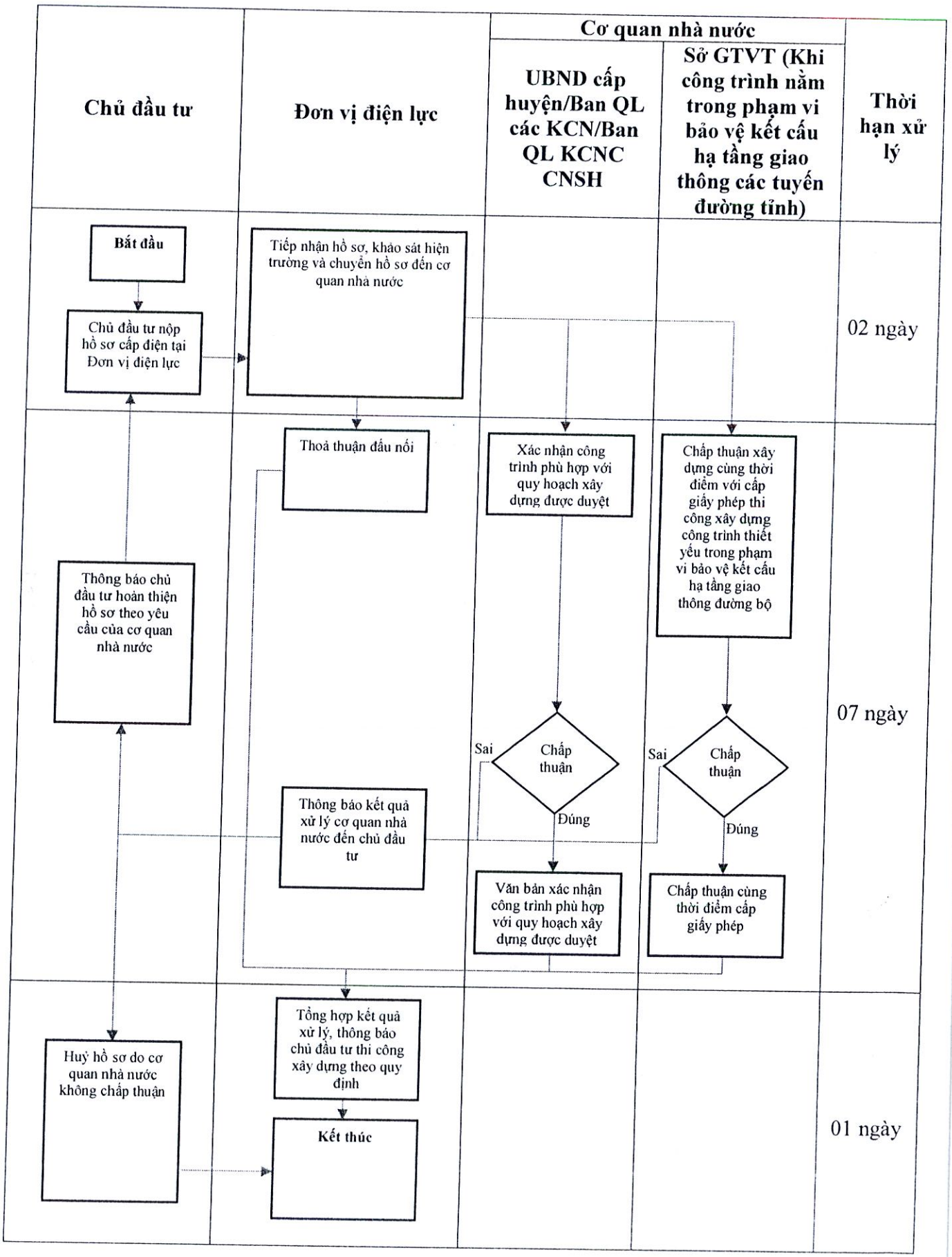

PHỤ LỤC III

Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện các thủ tục

Tên thủ tục hành chính	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)	Chi phí thực hiện (đồng)
Đề nghị đăng ký mua điện, thoả thuận đấu nối	Đơn vị điện lực được cấp phép phân phối, bán lẻ điện trên địa bàn tỉnh	- Giấy đề nghị mua điện Mẫu số 01 Phụ lục IV Quy trình này. <u>Trường hợp khách hàng mua điện phục vụ mục đích sinh hoạt:</u> - Trường hợp sử dụng thông tin về cư trú của hộ gia đình tại địa điểm mua điện: Bên mua điện cung cấp một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ như: Thẻ Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của cá nhân đại diện bên mua điện. Tại một địa điểm đăng ký mua điện, bên mua điện là một hộ gia đình thì chỉ được ký 01 Hợp đồng. - Trường hợp không sử dụng thông tin về cư trú của hộ gia đình tại địa điểm mua điện: Bên mua điện cung cấp một (01) bản sao của một trong các loại giấy tờ như: Giấy chứng nhận về quyền sở hữu nhà ở; giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất (trên đất đã có nhà ở); quyết định phân nhà; hợp đồng mua bán nhà; hợp đồng thuê nhà có thời hạn từ 01 năm trở lên hoặc các giấy tờ khác chứng minh quyền sở hữu, quản lý, sử dụng địa điểm mua điện có thời hạn từ 01 năm trở lên để đăng ký mua điện và chỉ được ký 01 Hợp đồng. - Thông tin đăng ký đấu nối tương ứng với nhu cầu đấu nối quy định tại các Phụ lục 2B Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sơ đồ nguyên lý các thiết bị điện chính sau điểm đấu nối; - Tài liệu kỹ thuật về các trang thiết bị dự định đấu nối hoặc các thay đổi dự kiến tại điểm đấu nối hiện tại, thời gian dự kiến hoàn thành dự án, số liệu kỹ thuật của dự án đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện tại. <u>Trường hợp khách hàng mua điện phục vụ mục đích ngoài sinh hoạt:</u> - Một (01) bản sao của một trong các loại Giấy tờ: Giấy tờ tùy thân của cá nhân hoặc người đại diện hợp	5	Không thu phí

		pháp của tổ chức; là một trong những loại giấy tờ sau: Giấy chứng minh nhân dân; Giấy chứng minh công an nhân dân; Giấy chứng minh sỹ quan quân đội nhân dân; Thẻ căn cước công dân; Hộ chiếu hoặc Giấy xác nhận nhân thân của công an phường, xã. - Một (01) bản sao của một trong các loại Giấy tờ: Giấy tờ xác định chủ thể HĐMBĐ là một trong các loại giấy tờ có tên của Tổ chức/cá nhân tại địa điểm mua điện sau: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà; Quyết định phân nhà; Hợp đồng mua bán nhà; Hợp đồng thuê nhà có thời hạn từ 01 năm trở lên và đồng ý của chủ sở hữu; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm và đồng ý của chủ sở hữu; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị. - Một (01) bản sao của một trong các loại Giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện như: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy phép đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị; Biên bản khảo sát cấp điện của Điện lực/Công ty Điện lực; Thông tin của doanh nghiệp trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia tại địa chỉ http://www.dangkykinhdoanh.gov.vn. - Thông tin đăng ký đấu nối tương ứng với nhu cầu đấu nối quy định tại các Phụ lục 2B Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Sơ đồ nguyên lý các thiết bị điện chính sau điểm đấu nối; - Tài liệu kỹ thuật về các trang thiết bị dự định đấu nối hoặc các thay đổi dự kiến tại điểm đấu nối hiện tại, thời gian dự kiến hoàn thành dự án, số liệu kỹ thuật của dự án đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện tại.		
Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi	Sở Giao thông vận tải	- Đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Mẫu số 02 Phụ lục III Quy trình này; - 02 (hai) bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công và biện pháp tổ chức thi công đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (bản chính). Nội dung bản vẽ thiết kế thi công thể hiện quy mô công trình, hạng mục công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các nội dung quy định tại các điểm b, c, d khoản 4 Điều 13; biện	5	Không thu phí

bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường tỉnh		pháp tổ chức thi công thể hiện phương án thi công, phương án bảo đảm an toàn trong thi công xây dựng, an toàn giao thông và tổ chức giao thông.		
Cấp giấy phép xây dựng	Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học	- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục IV Quy trình này; - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai; - Tài liệu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 43 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: sơ đồ vị trí tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.	5	Không thu phí
Xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt	Uỷ ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý các khu công nghiệp và Ban Quản lý Khu công nghệ cao công nghệ sinh học	- Đơn đề nghị Xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt theo quy định tại Mẫu số 09 Phụ lục IV Quy trình này; - Một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến hoặc Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai; - Tài liệu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 43 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ; - 02 bộ bản vẽ thiết kế xây dựng trong hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, gồm: sơ đồ vị trí tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bình đồ công trình; bản vẽ các mặt cắt dọc và mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình; bản vẽ mặt bằng, mặt cắt móng; các bản vẽ thể hiện giải pháp kết cấu chính của công trình; bản vẽ mặt bằng đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật bên ngoài công trình, dự án.	5	Không thu phí

PHỤ LỤC IV

Mẫu tờ trình và các văn bản trong quy trình thực hiện

Mẫu số 01	Giấy đề nghị mua điện
Mẫu số 02	Đơn đề nghị xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
Mẫu số 03	Đơn đề nghị gia hạn xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
Mẫu số 04	Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng
Mẫu số 05	Đơn đề nghị điều chỉnh/gia hạn/cấp lại giấy phép xây dựng
Mẫu số 06	Giấy phép xây dựng
Mẫu số 07	Giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình
Mẫu số 08	Giấy phép di dời công trình
Mẫu số 09	Đơn đề nghị xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt
Mẫu số 10	Văn bản xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA ĐIỆN

Kính gửi: .....(1)

1.Tên cơ quan hoặc cá nhân đăng ký mua điện:.....

2.Đại diện là ông (bà): .....

3.Số CMND/Hộ chiếu/CMCAND/CMQĐND…: .....Cơ quan cấp……ngày….tháng.....năm….

4.Theo giấy uỷ quyền…… ngày làm việc ...tháng….năm…….của.....

5.Số điện thoại liên hệ và nhận nhắn tin (SMS):.....;

6. Fax..... ; 7.Email…….....

8.Tài khoản số:.....Tại ngân hàng:……

9.Hình thức thanh toán: ……

10.Địa chỉ giao dịch:.....;

11.Mã số thuế:.....

12.Mục đích sử dụng điện:.....

13.Địa điểm đăng ký sử dụng điện:.....

14.Công suất đăng ký sử dụng:.....kW

15.Tình trạng sử dụng điện hiện tại: Chưa có điện ☐; Đang dùng công tơ chung☐

16.Tên chủ hộ dùng chung/số HĐMBĐ/mã số KH/địa chỉ……

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Hướng dẫn nội dung ghi trong Giấy đề nghị

(1) Tên Đơn vị phân phối, bán lẻ điện được cơ quan có thẩm quyền cấp phép tại địa điểm khách hàng đăng ký mua điện

Mẫu số 02

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(1) (2) -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ……/……	*……, ngày …… tháng …… năm 20…*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÙNG THỜI ĐIỂM VỚI CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công (...3...)

Kính gửi …….. (4)

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 50/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 35/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

(....2....) đề nghị được chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công (...5...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (...6...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...7...) (bản chính).

+ (...8...).

(…2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của văn bản chấp thuận xây dựng và cấp phép thi công.

(…2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...9...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: …….

Số điện thoại: .....

(…2…)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……;
- Lưu VT.

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (công trình thiết yếu hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác);

(3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị chấp thuận và cấp phép, quốc lộ, địa phương; ví dụ "Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của QL.39, địa phận tỉnh Hưng Yên".

(4) Tên cơ quan chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công;

(5) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị chấp thận và cấp phép thi công.

(6) Ghi đầy rõ lý trình, tên quốc lộ, thuộc địa phận tỉnh nào.

(7) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt

(8) Các tài liệu khác nếu (..2..) thấy cần thiết.

(9) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

Mẫu số 03

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(1) (2) -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: ……/……	*……, ngày …… tháng …… năm 201…*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Gia hạn xây dựng (...3...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ- CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (……..5…….)

(...2...) đề nghị được gia hạn xây dựng công trình, nêu rõ lý do gia hạn.

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Bản sao chụp Văn bản chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu;

- (…….6…….)

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được gia hạn xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận gia hạn.

Địa chỉ liên hệ: ……

Số điện thoại: ……

Nơi nhận: - Như trên; - ……; - ……; - Lưu VT.	(…2….) **QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).

(2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị gia hạn xây dựng công trình thiết yếu.

(3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ "Gia hạn xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của QL5, địa phận tỉnh Hưng Yên".

(4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình, thiết yếu được quy định tại Điều 13 Thông tư này.

(5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.

(6) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình: *Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng /Nhà ở riêng lẻ/Sửa chữa, cải tạo/*

Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án/Di dời công trình)

Kính gửi:.....

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ): .....
- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....
- Địa chỉ liên hệ: số nhà:..... đường/phố: .....

phường/xã:.....quận/huyện:.....tỉnh/thành phố:.....

- Số điện thoại: .....

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:..... Diện tích.....m^2.

Tại số nhà:..... đường/phố.....

phường/xã:..... quận/huyện: .....

tỉnh, thành phố:.....

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế: .....

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....
- Diện tích xây dựng:..... m^2.
- Cốt xây dựng:..... m.
- Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà):..... m^2 *(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*
- Chiều cao công trình:.....m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).*
- Số tầng:.....*(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).*

4.2. Đối với công trình theo tuyến trong đô thị:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Tổng chiều dài công trình:..... m *(ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).*

- Cốt của công trình:..... m *(ghi rõ cốt qua từng khu vực).*

- Chiều cao tĩnh không của tuyến:..... m *(ghi rõ chiều cao qua các khu vực).*

- Độ sâu công trình:..... m *(ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).*

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng:..... m^2.

- Cốt xây dựng:..... m.

- Chiều cao công trình:..... m.

4.4. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ:

- Cấp công trình:.....

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):..... m^2.

- Tổng diện tích sàn:..... m^2 *(trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*

- Chiều cao công trình:.....m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).*

- Số tầng: *(trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).*

4.5. Đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa:

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại công trình.

4.6. Đối với trường hợp cấp giấy phép theo giai đoạn:

- Giai đoạn 1:

+ Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

+ Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn 2:

Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn...

4.7. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:

- Tên dự án: .....

Đã được:..... phê duyệt, theo Quyết định số:..... ngày .....

- Gồm: *(n)* công trình

Trong đó:

Công trình số *(1-n)*: *(tên công trình)*

* Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

* Các thông tin chủ yếu của công trình:.....

4.8. Đối với trường hợp di dời công trình:

- Công trình cần di dời:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt):..... m^2.

- Tổng diện tích sàn:..... m^2.

- Chiều cao công trình:.....m.

- Địa điểm công trình di dời đến:

Lô đất số:..... Diện tích ..... m^2.

Tại:..... đường:.....

phường (xã).....quận (huyện).....

tỉnh, thành phố:.....

- Số tầng: .....

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:..... tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 05

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN/CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho: Công trình/Nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi:.....

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ): .....

- Người đại diện:..... Chức vụ:.....

- Địa chỉ liên hệ:

Số nhà:..... đường (phố)..... phường (xã) .....

quận (huyện)..... tỉnh, thành phố:.....

- Số điện thoại: .....

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:..... Diện tích..... m^2.

Tại:..... đường: .....

phường (xã)..... quận (huyện) .....

tỉnh, thành phố:.....

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: *(số, ngày, cơ quan cấp)*

Nội dung Giấy phép:

-.....

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép đã được cấp *(hoặc lý do đề nghị gia hạn/cấp lại)*:

-.....

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình theo thiết kế điều chỉnh/gia hạn:..... tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép điều chỉnh được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

....., ngày..... tháng..... năm.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 06

(Trang 1)

CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG... --------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

(Sử dụng cho công trình theo tuyến)

1. Cấp cho:.....

Địa chỉ: số nhà:..... đường..... phường (xã):..... quận (huyện)..... tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép xây dựng công trình: (tên công trình).....

- Theo thiết kế:.....
- Do: (tên tổ chức tư vấn)..... lập
- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....
- Đơn vị thẩm định, thẩm tra *(nếu có)*:.....
- Chủ trì thẩm tra thiết kế:.....
- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng *(ghi rõ vị trí, địa chỉ)*:.....

+ Hướng tuyến công trình:.....

+ Cốt nền xây dựng công trình:.....

+ Chiều sâu công trình *(đối với công trình ngầm theo tuyến)*:.....

3. Giấy tờ về đất đai:.....

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận: - Chủ đầu tư; - Lưu: VT,.....	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG** *(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:..... ..... (trường hợp trang 2 không đủ để ghi nội dung điều chỉnh/gia hạn thì nội dung này được ghi vào các trang tiếp theo đính kèm và là một phần không tách rời của giấy phép xây dựng)

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 07

(Trang 1)

CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY PHÉP SỬA CHỮA, CẢI TẠO CÔNG TRÌNH

Số: /GPSC (GPCT)

1. Cấp cho:.....

- Địa chỉ:.....

- Người đại diện:..... Chức vụ:.....

- Địa chỉ liên hệ:.....

Số nhà:..... đường (phố)..... phường (xã).....

quận (huyện)..... tỉnh/thành phố:.....

- Số điện thoại:.....

2. Hiện trạng công trình:.....

- Lô đất số:..... Diện tích..... m^2.

Tại:.....

phường (xã)..... quận (huyện)..... tỉnh/thành phố:.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích xây dựng:..... m^2.

- Tổng diện tích sàn:..... m^2 *(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Chiều cao công trình:.... m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Số tầng: *(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - đối với công trình dân dụng, công trình có kết cấu dạng nhà).*

- Các thông tin về chiều dài công trình, cốt xây dựng, chiều cao tĩnh không, chiều sâu công trình,... tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo.

3. Được phép sửa chữa, cải tạo với nội dung sau:.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Các thông tin về công trình tương ứng với loại công trình sửa chữa cải tạo theo quy định tại Mẫu số 03, 04,.... tương ứng với loại công trình.

4. Giấy tờ về quyền sử dụng đất và sở hữu công trình:.....

5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**
- Chủ đầu tư;	**CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
- Lưu: VT,.....	*(Ký tên, đóng dấu)*

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 08

(Trang 1)

CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG...	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
--------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH

Số: /GPDDCT

1. Cấp cho:.....

- Địa chỉ:

Số nhà:..... đường (phố):.....

phường (xã):..... quận (huyện).....

tỉnh/thành phố:.....

2. Được phép di dời công trình:

- Tên công trình:.....
- Từ địa điểm: *(ghi rõ lô đất, địa chỉ)*
- Quy mô công trình: *(diện tích mặt bằng, chiều cao công trình)*
- Tới địa điểm:.....: *(ghi rõ lô đất, địa chỉ)*
- Lô đất di dời đến: *(diện tích, ranh giới)*
- Cốt nền công trình di dời đến:.....
- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng:.....

3. Thời gian di dời: Từ..... đến.....

4. Nếu quá thời hạn quy định tại giấy phép này phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN**
- Chủ đầu tư;	**CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG**
- Lưu: VT,.....	*(Ký tên, đóng dấu)*

(Trang 2)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.

2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.

3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.

4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.

5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:.....

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu số 09

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÁC NHẬN CÔNG TRÌNH PHÙ HỢP VỚI QUY HOẠCH XÂY DỰNG ĐƯỢC DUYỆT

(Sử dụng cho công trình: *Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng /Nhà ở riêng lẻ/Sửa chữa, cải tạo/*

Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án/Di dời công trình)

Kính gửi:.....

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ): .....
- Người đại diện:..... Chức vụ (nếu có):.....
- Địa chỉ liên hệ: số nhà:..... đường/phố: .....

phường/xã:.....quận/huyện:.....tỉnh/thành phố:.....

- Số điện thoại: .....

2. Thông tin công trình:

- Địa điểm xây dựng:

Lô đất số:..... Diện tích.....m^2.

Tại số nhà:..... đường/phố.....

phường/xã:..... quận/huyện: .....

tỉnh, thành phố:.....

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân:..... Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....
- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế: .....

4. Nội dung đề nghị xác nhận:

4.1. Đối với công trình xây dựng mới

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....
- Tổng chiều dài công trình:..... m *(ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).*
- Cốt của công trình:..... m *(ghi rõ cốt qua từng khu vực).*
- Chiều cao tĩnh không của tuyến:..... m *(ghi rõ chiều cao qua các khu vực).*
- Độ sâu công trình:..... m *(ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).*

4.2. Đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa:

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại công trình.

4.3. Đối với trường hợp di dời công trình:

- Công trình cần di dời:

- Loại công trình:..... Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): ..... m^2.

- Tổng diện tích sàn: ..... m^2.

- Chiều cao công trình: ..... m.

- Địa điểm công trình di dời đến:

Lô đất số:..... Diện tích ..... m^2.

Tại:..... đường: .....

phường (xã).....quận (huyện) .....

tỉnh, thành phố:.....

- Số tầng: .....

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình:..... tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 -

2 -

Mẫu số 10

(Trang 1)

CƠ QUAN XÁC NHẬN... -------- Số:..... V/v xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch xây dựng được duyệt.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *....., ngày..... tháng..... năm.....*

Kính gửi:.....

Trên cơ sở đề nghị của ..... tại Đơn đề nghị ..... UBND cấp huyện/ Ban quản lý các khu công nghiệp/Ban quản lý khu công nghệ cao công nghệ sinh học xác nhận công trình ..... phù hợp với quy hoạch xây dựng .....được duyệt tại Quyết định ..... Đặc điểm công trình như sau:

- Tên công trình.....
- Theo thiết kế:.....
- Do: (tên tổ chức tư vấn)..... lập
- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:.....
- Đơn vị thẩm định, thẩm tra (nếu có):.....
- Chủ trì thẩm tra thiết kế:.....
- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng (ghi rõ vị trí, địa chỉ):.....

+ Hướng tuyến công trình:.....

+ Cốt nền xây dựng công trình:.....

+ Chiều sâu công trình (đối với công trình ngầm theo tuyến):.....

- Giấy tờ về đất đai:.....

Chủ đầu tư xây dựng công trình có trách nhiệm thông báo thời điểm khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đến cơ quan quản lý xây dựng tại địa phương để theo dõi, lưu hồ sơ.

Nơi nhận: - Chủ đầu tư; - Lưu: VT,.....	**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN XÁC NHẬN** *(Ký tên, đóng dấu)*